

Bản án số: 32/2024/DS-ST
Ngày: 13-8-2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Tịnh Thới

2. Ông Phạm Đức Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Thiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Anh Đức - Kiểm sát viên.

Vào ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa 148/2024/QĐHPT-DS ngày 23 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Huỳnh A, sinh năm: 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Bá Đ, sinh năm: 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: 1, tổ A, ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Là đại diện theo ủy quyền (Theo Văn bản ủy quyền ngày 18/01/2024).

* **Bị đơn:** 1. Bà Võ Thị H, sinh năm: 1980 (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Đình H1, sinh năm: 1980 (Vắng mặt).

Cũng địa chỉ: Ấp P, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Huỳnh A do ông Lê Bá Đ làm đại diện trình bày: Từ ngày 13/12/2021 vợ chồng bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1 có mua cám của ông Huỳnh A để nuôi heo. Các bên thoả thuận với nhau khi bán heo thì sẽ trả tiền cám. Ngày 13/12/2023 thì các bên chốt sổ với nhau về số tiền nợ mua cám. Theo đó, vợ chồng bà H, ông H1 còn nợ ông A tiền mua cám là 166.510.000 đồng. Việc thoả thuận chốt sổ thì bà H là

người ghi xác nhận nợ vào sổ nợ cho ông A. Bà H, ông H1 có hứa 03 tháng sau kể từ ngày chốt sổ sẽ trả nhưng đến nay vẫn chưa trả. Ông A yêu cầu bà H, ông H1 trả cho ông A số tiền 166.510.000 đồng. Ngoài ra, ông A không có yêu cầu gì khác.

* *Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Võ Thị H trình bày:* Bà thống nhất với lời trình bày của ông Huỳnh An v mua bán cám giữa các bên. Ngày 13/12/2023 vợ chồng bà chốt sổ còn nợ tiền cám của ông Huỳnh A số tiền 166.510.000 đồng. Do dịch bệnh dịch tả châu P heo chết nhiều nên vợ chồng bà không có khả năng thanh toán cho ông A nên xin trả nhiều lần.

* *Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Đình H1 vắng mặt và không có lời khai.*

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự và thời gian gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu trước khi xét xử. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ. Bị đơn đã không chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 430, Điều 431, Điều 432, Điều 433, Điều 434 và Điều 440 Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1 phải trả cho ông Huỳnh A 166.510.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ông Huỳnh A khởi kiện vợ chồng bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1 yêu cầu trả tiền mua cám heo nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Điều 430 Bộ luật Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 9 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1 có nơi cư trú tại ấp P, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tư cách tham gia tố tụng: Ông Huỳnh A khởi kiện bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1 nên xác định ông Huỳnh A là nguyên đơn, bà Võ Thị H, ông Nguyễn Đình H1 là bị đơn. Ông Huỳnh A uỷ quyền hợp pháp cho ông Lê Bá Đ làm đại diện nên

ông Lê Bá Đ là người đại diện hợp pháp cho ông Huỳnh A. Bà Nguyễn Thị Thu H2 là vợ của ông Huỳnh A có văn bản trình bày số tiền bà Võ Thị H, ông Nguyễn Đình H1 nợ ông Huỳnh A là tài sản riêng của ông H3 và từ chối tham gia tố tụng nên không đưa bà Nguyễn Thị Thu H2 vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền, nghĩa vụ liên quan.

[4] Về tố tụng: Bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên toà nhưng vắng mặt nên xét xử vắng mặt bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1 là phù hợp với Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Bị đơn bà Võ Thị H thừa nhận đến ngày 13/12/2023 vợ chồng bà Võ Thị H còn nợ tiền cám của ông Huỳnh A số tiền 166.510.000 đồng. Do dịch bệnh dịch tả châu P heo chết nhiều nên vợ chồng bà không có khả năng thanh toán cho ông A nên xin trả nhiều lần. Việc chốt số tiền nợ cám do bà Võ Thị H xác nhận nhưng việc mua cám chăn nuôi heo là để phục vụ cho cuộc sống chung của gia đình nên buộc vợ chồng bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H4 phải liên đới trả cho ông Huỳnh An t mua cám là 166.510.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 434 Bộ luật Dân sự và quy định tại Điều 27, khoản 1 Điều 30 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn ông Huỳnh A được chấp nhận nên bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 8.325.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 9 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 430, khoản 3 Điều 434 và Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 và khoản 1 Điều 30 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Huỳnh A về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đối với bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1.

Buộc bà Võ Thị H và ông Nguyễn Đình H1 phải liên đới trả cho ông Huỳnh A số tiền 166.510.000 (Một trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm mười ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi

hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà **Võ Thị H** và ông **Nguyễn Đình H1** phải chịu 8.325.000 đồng (Tám triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông **Huỳnh A** số tiền 4.162.000 đồng (Bốn triệu một trăm sáu mươi hai ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí ông **Huỳnh A** đã nộp theo biên lai thu số 0010790 ngày 01/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc.

3. Về quyền kháng cáo: Ông **Huỳnh A** được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà **Võ Thị H** và ông **Nguyễn Đình H1** được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tiến